

**GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1637/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra cấp giấy phép môi trường của Cơ sở “Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi, thủy sản của Công ty Cổ Phần MNS Feed - Chi nhánh Vĩnh Long”;*

*Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường số 01/CPMT-2023 ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Công ty Cổ phần MNS Feed – Chi nhánh Vĩnh Long và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4715/TTr-STNMT ngày 07 tháng 11 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Cấp phép cho Công ty Cổ phần MNS Feed – Chi nhánh Vĩnh Long, địa chỉ tại: Khu 4, tuyến công nghiệp Cỏ Chiên, ấp Sơn Đông, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi, thủy sản của Công ty Cổ Phần MNS Feed - Chi nhánh Vĩnh Long, địa điểm cơ sở: Khu 4, tuyến công nghiệp Cỏ Chiên, ấp Sơn Đông, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên dự án: Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi, thủy sản của Công ty Cổ Phần MNS Feed - Chi nhánh Vĩnh Long.

1.2. Địa điểm hoạt động: Khu 4, tuyến công nghiệp Cỏ Chiên, ấp Sơn Đông, xã

Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh:

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 3603447499-007 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Vĩnh Long cấp, đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 05 năm 2022, đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 08 tháng 06 năm 2022.

- Giấy chứng nhận đầu tư số 4353119786 do Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Vĩnh Long cấp, chứng nhận lần đầu ngày Ngày 17 tháng 4 năm 2007, chứng nhận điều chỉnh lần thứ 11 ngày 09 tháng 02 năm 2023.

1.4. Mã số thuế: 3603447499-007.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: dự án công nghiệp khác (sản xuất thức ăn chăn nuôi, thủy sản).

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Phạm vi: Tổng diện tích thực hiện dự án là 29.300,4 m<sup>2</sup>.

- Tổng vốn đầu tư: 210.300.996.800 đồng (*Hai trăm mười tỷ, ba trăm triệu, chín trăm chín mươi sáu ngàn, tám trăm đồng*).

- Công suất của dự án đầu tư: Sản xuất chế biến thức ăn thủy sản: 72.000 tấn sản phẩm/năm.

+ Hiện nay, Dự án hoạt động với 2 dây chuyền sản xuất với tổng công suất là 5 tấn sản phẩm/giờ tương đương 24.960 tấn/sản phẩm/năm. Thời gian dự án hoạt động thường xuyên 2 ca/ngày (16 giờ/ngày), mỗi năm nhà máy hoạt động tối đa 312 ngày.

+ Tuy nhiên, trong tương lai tùy theo nhu cầu của thị trường. Dự án sẽ lắp đặt thêm 03 dây chuyền (2,5 tấn sản phẩm/giờ/dây chuyền). Thời gian dự án hoạt động thường xuyên 2 ca/ngày (16 giờ/ngày), mỗi năm nhà máy hoạt động tối đa 312 ngày tương đương 37.440 tấn/sản phẩm/năm). Tuy nhiên, trong thời gian cao điểm có thể hoạt động 3 ca/ngày (20 giờ/ngày) để nâng tổng công suất của dự án lên 72.000 tấn sản phẩm/năm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra sông Cổ Chiên và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

**Điều 2.** Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.
2. Công ty Cổ phần MNS Feed – Chi nhánh Vĩnh Long có trách nhiệm:
  - 2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.
  - 2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.
  - 2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
  - 2.4. Báo cáo kịp thời về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.
  - 2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến UBND tỉnh.

**Điều 3.** Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 27 tháng 11 năm 2023 đến ngày 27 tháng 11 năm 2033).

Các giấy phép thành phần (bao gồm: Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước mặt số 1782/GP-UBND ngày 21 tháng 09 năm 2015 của UBND tỉnh Vĩnh Long và các giấy phép môi trường thành phần khác đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật) hết hiệu lực kể từ ngày Giấy phép môi trường này có hiệu lực.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Chủ dự án;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Long Hồ;
- Công TTĐT của UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 4.16.05.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

